TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N TỈNH N ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 11 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N TỈNH N ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Yến;

Ông Phạm Văn Quang.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

***Đại diện VKS nhân dân huyện N tham gia phiên toà*:** Bà Ngô Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh N Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2024/HSST ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 38/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Thị H, sinh năm 1982; nơi tH trú: Xóm T, xã G, huyện Giao Thuỷ, tỉnh N Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Thiện G, sinh năm 1949; con bà Trần Thị T, sinh năm 1952; gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư; chồng: Anh Lương Văn Q, sinh năm 1981; có 02 con. Con lớn nhất sinh năm 2003, con nhỏ nhất sinh năm 2010;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/4/2024 đến ngày 09/7/2024.

- *Bị hại:*

1. Bà Lưu Thị N, sinh năm 1965; trú tại: Xóm P, xã N, huyện N, tỉnh N Định (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bà N (gồm mẹ đẻ, chồng và các con):

- Cụ Đặng Thị N, sinh năm 1942.

- Ông Đặng Minh H, sinh năm 1962;

- Anh Đặng Văn Ph, sinh năm 1988;

- Anh Đặng Ngọc L, sinh năm 1989;

- Anh Đặng Minh T, sinh năm 1997;

Đều trú tại: Xóm P, xã N, huyện N, tỉnh N Định.

Người đại diện theo ủy quyền của cụ N, ông H, anh Ph và anh L: Anh Đặng Minh T, sinh năm 1997

Trú tại: Xóm P, xã N, huyện N, tỉnh N Định.

Tại phiên tòa bị cáo và anh T có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Rạng sáng ngày 02/3/2024, bị cáo Phạm Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SHMODE màu đỏ đen, biển số 18G1-386.21 chở theo cháu Lương Quốc B, sinh năm 2010 (con trai của bị cáo) từ nhà đi lễ hội chùa Hương Tích tại huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội và lễ hội Đầm Đa ở tỉnh Hoà Bình. Trưa ngày 03/3/2024, H điều khiển xe mô tô biển số trên chở cháu B ngồi sau, đi về nhà. Đến khoảng 12 giờ 55 phút ngày 03/3/2024, H điều khiển xe mô tô đi đến Km 159+50 Quốc lộ 21, thuộc xóm Tiến Đoàn, xã N, huyện N, tỉnh N Định, với tốc độ khoảng 40km/giờ, trên làn đường dành cho phương tiện xe thô sơ di chuyển, bên pH theo chiều đi từ thành phố N Định đến huyện Trực Ninh. Do mệt mỏi sau 02 ngày đi lễ hội, H rơi vào trạng thái buồn ngủ, không tỉnh táo, không tập trung chú ý quan sát nên đã xô vào bà Lưu Thị N đang đi bộ phía trước cùng chiều, sau đó H tiếp tục xô vào xe đạp điện của bà N và xe đạp điện của cháu Trần Lại Bá N đang đỗ sát mép đường bên pH cùng chiều. Hậu quả: Bà N bị thương, được đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N Định, sau đó tử vong lúc 17 giờ 45 phút cùng ngày, cháu B không bị thương tích gì, bị cáo bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N Định từ ngày 03/3/2024 đến ngày 08/3/2024 ra viện.

Sau khi xảy ra tai nạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện giao thông, đồng thời thu giữ vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SHMODE, biển số 18G1-386.21, màu đỏ đen; giấy chứng nhận B hiểm của xe mô tô biển số 18G1-386.21 có thời hạn đến ngày 23/6/2026;

- 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thị H, có giá trị không thời hạn;

- 01 xe đạp điện, có dán tem nhãn hiệu HTC BIKE, màu xanh;

- 01 xe đạp điện, dán tem nhãn hiệu Bridgestone, màu trắng;

- 01 đĩa DVD màu trắng, lưu trữ đoạn video clip sao trích tại camera an ninh nhà chị Trần Thị Yến, sinh năm 1982, trú tại xóm Tiến Đoàn, xã N, huyện N, tỉnh N Định ghi lại diễn biến sự việc xảy ra ngày 03/3/2024.

* Khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường không còn nguyên vẹn do người bị thương đã được đưa đi cấp cứu và các phương tiện qua lại làm ảnh hưởng đến hiện trường.

* Tại bản Kết luận giám định pháp y tử thi số: 546/KLGĐTT-KTHS ngày 18/3/2024 của Ph Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định, kết luận: Nạn nhân Lưu Thị N chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 14/KLĐG ngày 10/4/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện N kết luận:

- Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô biển số 18G1-386.21, nhãn hiệu Honda, số loại SHMODE màu đỏ đen, dung tích xi lanh 125cm3 tại thời điểm xảy ra sự việc có giá trên thị trường là 500.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của 01 xe đạp điện, dán tem nhãn hiệu Bridgestone, màu trắng tại thời điểm xảy ra sự việc có giá trên thị trường là 150.000 đồng.

- Giá trị thiệt hại của 01 xe đạp điện, dán tem nhãn hiệu HTC BIKE, màu xanh tại thời điểm xảy ra sự việc có giá trên thị trường là 70.000 đồng.

Tổng cộng: 720.000 đồng.

* Tại bản Kết luận giám định số: 560/KL-KTHS, ngày 25/3/2024 của Ph kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định, kết luận: Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong toàn bộ mẫu cần giám định (Ký hiệu: A)

- Tốc độ của xe mô tô biển số 18G1-386.21 xuất hiện tại thời điểm 12h54’53’’ trong mẫu cần giám định (Ký hiệu A) là 41,69 Km/h (±1,39 Km/h).

Quá trình điều tra xác định:

- Điểm va chạm đầu tiên là phần đầu bên trái xe mô tô biển số 18G1-386.21 va chạm với thân người phía sau nạn nhân Lưu Thị N, sau đó má lốp bên pH bánh trước xe mô tô và khu vực từ ốp nhựa chắn bùn bánh trước bên pH đến vị trí để chân người điều khiển bên pH tiếp tục va chạm với bên trái chân chống phía sau xe đạp điện màu trắng; càng xe bên trái và giảm sóc phía sau bên trái xe đạp điện màu xanh.

- Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 18G1-386.21 với nạn nhân Lưu Thị N và 02 phương tiện xe đạp điện nằm ở làn đường dành cho các phương tiện thô sơ di chuyển trên đường Quốc lộ 21 theo hướng từ thành phố N Định đến huyện Trực Ninh, ngay phía trước điểm đầu vết cày số (1).

- Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tai nạn là do Phạm Thị H điều khiển xe mô tô biển số: 18G1-386.21 đi trong trạng thái buồn ngủ, không chú ý quan sát, đi không đúng làn đường quy định, vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ.

Quá trình điều tra xác định Phạm Thị H đã có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 còn giá trị sử dụng. Sau khi tai nạn xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã tiến hành thu mẫu máu của H, tiến hành xét nghiệm nồng độ cồn và chất ma tuý. Tại Phiếu kết quả của Ph xét nghiệm Medlatec N Định xác định:

Định lượng Cồn trong máu dưới ngưỡng phát hiện; Chất gây nghiện: Âm tính.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra xác định 01 chiếc xe mô tô biển số 18G1-386.21, nhãn hiệu Honda, số loại SHMODE, màu đỏ đen, là tài sản của bị cáo. Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận B hiểm của xe mô tô biển số trên cho bị cáo.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện, có dán tem nhãn hiệu HTC BIKE, màu xanh xác định là tài sản của cháu Trần Lại Bá N. Ngày 12/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho cháu N.

Đối với 01 chiếc xe đạp điện, dán tem nhãn hiệu Bridgestone, màu trắng xác định là tài sản của bà Lưu Thị N. Ngày 08/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã trả lại cho anh Đặng Minh T là người đại diện theo ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bà N.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận bồi tH cho những người đại diện hợp pháp của bị hại bà Lưu Thị N. Anh Đặng Minh T, là người đại diện theo ủy quyền của cụ N, ông H, anh Ph và anh L đã nhận đủ số tiền 205.000.000 đồng, anh T không yêu cầu bị cáo pH bồi tH thêm khoản tiền nào khác và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Giá trị thiệt hại về tài sản gồm: Xe mô tô biển số 18G1-386.21 của bị cáo, xe đạp điện màu trắng của bà N và xe đạp điện màu xanh của cháu N đều bị hư hỏng nhẹ. Bị cáo, anh T và cháu N đã nhận lại tài sản và có ý kiến tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bị cáo pH bồi tH gì.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thị H, có giá trị không thời hạn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N chuyển kèm theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Cáo trạng số: 40/CT-VKS ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh N Định truy tố bị cáo Phạm Thị H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại anh T trình bày: Anh nhất trí nhận sự ủy quyền của cụ N, ông H, anh Ph và anh L (là bà ngoại, bố và các anh ruột trong gia đình), anh giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cơ quan điều tra. Sự việc xảy ra ngoài ý muốn, bị cáo và gia đình anh đã thỏa thuận bồi tH số tiền 205 triệu đồng, anh đã nhận đủ 205 triệu đồng, không yêu cầu bị cáo pH bồi tH thêm khoản tiền nào khác, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 36; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Phạm Thị H từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng cải tạo không giam giữ và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi tH xong và không có yêu cầu bồi tH gì thêm, nên không đặt ra xem xét;

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thị H lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và anh T không có tranh luận gì với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, vụ việc xảy ra ngoài ý muốn, đã khắc phục toàn bộ hậu quả, thành thật xin lỗi gia đình bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người chứng kiến, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 546/KLGĐTT-KTHS ngày 18/3/2024 của Ph Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 55 phút ngày 03/3/2024, tại Km 159+50 Quốc lộ 21, thuộc xóm Tiến Đoàn, xã N, huyện N, tỉnh N Định, bị cáo Phạm Thị H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SHMODE, biển số 18G1-386.21 chở con trai là cháu Lương Quốc B, sinh năm 2010 đi theo hướng từ

thành phố N Định đến huyện Trực Ninh, trong trạng thái buồn ngủ, không chú ý quan sát, đi không đúng làn đường quy định đã xô vào bà Lưu Thị N đi bộ phía trước cùng chiều và xô vào 02 xe đạp điện (01 xe của bà N và 01 xe của cháu Trần Lại Bá N) đang đỗ sát mép đường bên pH. Hậu quả: Bà Lưu Thị N chết do chấn thương vỡ xương hộp sọ, chảy máu nội sọ; gây thiệt hại về tài sản của bà N và cháu N với số tiền 220.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 23 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ, gây chết người, đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ;

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, tài sản của người khác được pháp luật B vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, an toàn giao thông tại địa phương. Bản thân bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật hình sự, nhận thức rõ hành vi bị cáo thực hiện bị pháp luật nghiêm cấm, nên bị cáo pH chịu trách nhiệm về hành vi của mình.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục hậu quả, tự nguyện bồi tH toàn bộ thiệt hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Xét hành vi phạm tội, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại đều có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, không cần thiết áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ như quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng với bị cáo là phù hợp, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Bi cáo có hoàn cảnh khó khăn, bản thân là lao động chính trong gia đình được chính quyền địa phương xác nhận nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi tH xong, không yêu cầu bị cáo pH bồi tH thêm khoản tiền nào khác và đối với tài sản gồm: 01 xe đạp điện màu trắng của bà Lưu Thị N và xe đạp điện màu xanh của cháu Trần Lại Bá N đều bị hư hỏng nhẹ. Anh T và cháu N đã nhận lại tài sản cùng có ý kiến tự khắc phục sửa chữa, không yêu cầu bị cáo pH bồi tH gì. Do vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thị H lưu giữ trong hồ sơ vụ án, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý nên cần trả lại bị cáo theo quy định tại Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo pH nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Thị H 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện G1, tỉnh N Định nhận được Quyết định thi hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo H.

Giao bị cáo Phạm Thị H cho UBND xã G, huyện G1, tỉnh N Định giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

2. Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" số 120/LC-ĐTTH ngày 09/4/2024 của Cơ quan CSĐT công an huyện N, tỉnh N Định đang được áp dụng đối với bị cáo Phạm Thị H.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tuyên trả cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1 mang tên Phạm Thị H lưu giữ trong hồ sơ vụ án. (Bị cáo Phạm Thị H liên hệ với Văn Ph Tòa án nhân dân huyện N để nhận lại giấy tờ này).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo pH nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Toà án nhân dân tỉnh N Định;
- VKS nhân dân huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã G, huyện G1;
- Lưu hồ sơ + VP.

Đã ký

Nguyễn Thị Ánh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hinh **Phạm Văn Quang** **Nguyễn Thị Ánh**